

Số: 269 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam tại Công ty Cổ phần Paishing Việt Nam

Dynamicsoft™

Unlicensed Demo Version

For more details:
<http://www.dynamicsoft.com/>

Thực hiện Quyết định số 433/QĐ-TTr ngày 06/10/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc làm, bảo hiểm thất nghiệp (sau đây viết tắt là BHTN), người lao động nước ngoài (sau đây viết tắt là NLDNN) làm việc tại Việt Nam tại Công ty Cổ phần Paishing Việt Nam, ngày 27/10/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Paishing Việt Nam.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 27/11/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Cổ phần Paishing Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty).

- Địa chỉ, trụ sở chính: lô C5-2, khu công nghiệp Tràng Duệ thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, xã Hồng Phong, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Số điện thoại: 02253917999.

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0201884856 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/6/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 14/12/2020.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Xie Cansheng, chức danh: Tổng Giám đốc, sinh ngày 03/4/1976, Hộ chiếu nước ngoài số EB2601137, cấp ngày 28/9/2017.

- Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chủ yếu: sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa.

- Tài khoản ngân hàng số 112002889246 mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đông Hải Phòng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc chấp hành pháp luật về việc làm, BHTN đối với lao động là người Việt Nam

1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động Công ty đang sử dụng: 453 người.
- Số người lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động (HĐLĐ): 450 người, trong đó:
 - + HĐLĐ dưới 01 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 01 tháng đến dưới 03 tháng: 0 người;
 - + HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 322 người;
 - + HĐLĐ không xác định thời hạn: 128 người.
- Số người đang học nghề để làm việc cho Công ty: 03 người.
- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: 0 người.
- Số lao động không thuộc diện phải ký HĐLĐ: 0 người.
- Kiểm tra HĐLĐ của 05 người lao động (Trần Anh Tuấn, Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Thị Thúy, Lèo Văn Tập, Hoàng Văn Hiếu), nội dung HĐLĐ ghi chưa cụ thể: các khoản hỗ trợ ghi “theo quy định của Công ty”; mục hình thức trả lương ghi “tiền mặt hoặc chuyển khoản vào ngày 15 hằng tháng” mục trang bị bảo hộ lao động ghi “các trang thiết bị bảo hộ lao động theo đặc thù công việc”.
 - Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 0 người.
 - Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 859 người, trong đó có 224 người đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc, Công ty đã chi trả đủ tiền trợ cấp thôi việc cho 224 người với tổng số tiền đã chi là 308.588.053 đồng.
 - Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động.
 - Đã báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động 06 tháng, hàng năm theo quy định.

1.2. Việc đăng ký tham gia BHTN (tại thời điểm thanh tra)

Dynamsoft™ ý tham gia BHTN cho người lao động:
Unlicensed Demo Version
For more details:
<http://www.dynamsoft.com/>
 ; thuộc đối tượng phải tham gia BHTN là 450 người.
 ; đã tham gia BHTN là 450 người.

- + Số lao động chưa đăng ký tham gia BHTN: không.
- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHTN: không.

1.3. Tiền lương và việc trích nộp BHTN

1.3.1. Tiền lương

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng: 4.680.000 đồng/tháng.
- Các loại phụ cấp lương đang áp dụng: phụ cấp phòng cháy chữa cháy, phụ cấp độc hại.
- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: khoản bổ sung chuyên cần, thưởng hiệu quả công việc gắn với quá trình làm việc, kết quả thực hiện công việc, chấp hành nội quy lao động của người lao động.
- Các khoản hỗ trợ: tiền xăng xe, điện thoại.

- Hình thức trả lương Công ty đang áp dụng: theo thời gian (theo tháng).
- Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.
- Việc trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHTN cho người lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHTN: không phát sinh.

1.3.2. Việc trích BHTN từ tiền lương của người lao động

- Đã trích tiền tham gia BHTN từ mức lương, phụ cấp phòng cháy chữa cháy, phụ cấp độc hại.

- Các khoản không trích nộp BHTN: khoản bổ sung không cố định gắn với quá trình làm việc, hiệu quả công việc; các khoản hỗ trợ tiền xăng xe, điện thoại.

1.4. Việc nộp BHTN

- Số tiền BHTN phải đóng trong thời kỳ thanh tra: 794.035.643 đồng.
- Số tiền BHTN đã đóng trong thời kỳ thanh tra: 794.035.643 đồng.
- Số tiền BHTN chậm đóng: 0 đồng.
- Số tiền bị xử phạt vi phạm do chậm đóng BHTN: không.

2. Pháp luật về NLĐNN làm việc tại Việt Nam

2.1. Tình hình sử dụng NLĐNN làm việc tại Công ty

- NLĐNN theo văn bản giải trình về nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLĐNN làm việc tại địa phương của Công ty là 54 vị trí, trong đó nhà quản lý: 01 vị trí; Giám đốc điều hành: 14 vị trí; lao động kỹ thuật: 39 vị trí.

- Số vị trí sử dụng NLĐNN được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đối với nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLĐNN làm việc tại địa phương: 54 vị trí (Công văn số 3805/TB-BQL ngày 03/8/2023 của Ban quản lý Khu kinh tế thành phố Hải Phòng).

- Số NLĐNN không được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đối với nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng NLĐNN làm việc tại địa phương: 0 người.

2.2. Tình hình sử dụng NLĐNN làm việc tại Công ty (tính tại thời điểm thanh tra)

2.2.1. Tổng số NLĐNN Công ty đang sử dụng: 37 người.

- Số NLĐNN thuộc đối tượng phải có giấy phép lao động: 36 người.
- + Số NLĐNN đã được cấp mới giấy phép lao động: 07 người.
- + Số NLĐNN được cấp lại giấy phép lao động: 0 người.
- + Số NLĐNN được gia hạn cấp phép lao động: 29 người.

- Số NLĐNN không thuộc diện cấp giấy phép lao động và không phải làm thủ tục xác nhận NLĐNN không thuộc diện cấp giấy phép lao động: 01 người (ông Lam Ming Yau là thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần có giá trị góp vốn 10.224.000.000 đồng theo Giấy chứng nhận đầu tư số 3219382403 của Ban quản lý khu kinh tế Hải phòng chứng nhận lần đầu ngày 12/6/2018, chứng

nhận điều chỉnh lần thứ tư ngày 13/5/2021). Công ty đã báo cáo với Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng thông tin của người lao động.

2.2.2. Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình sử dụng NLĐNN với cơ quan quản lý nhà nước về lao động tại địa phương

Công ty đã thực hiện báo cáo tình hình sử dụng NLĐNN về Ban Quản lý Khu kinh tế thành phố Hải Phòng theo quy định.

2.3. Giao kết và thực hiện HĐLĐ

2.3.1. Số NLĐNN thuộc đối tượng phải ký kết HĐLĐ: 37 người.

- Số NLĐNN đã giao kết **Dynamicsoft™** cụ thể:

+ HĐLĐ xác định dưới 01 năm: 0 người.

+ HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 01 năm đến 02 năm: 0 người.

+ HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 01 năm đến 02 năm: 37 người.

+ HĐLĐ không xác định thời hạn: 0 người.

- Số NLĐNN chưa được ký HĐLĐ: 0 người.

2.3.2. Số NLĐNN không thuộc đối tượng phải giao kết HĐLĐ: 0 người.

2.4. Bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc, bảo hiểm y tế (BHYT)

- Số NLĐNN thuộc đối tượng tham gia BHYT: 37 người, trong đó số đã tham gia là 37 người.

- Số NLĐNN thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc: 36 người; Công ty đã tham gia BHXH bắt buộc cho 37 người, trong đó 01 lao động là Lam Minh Yau sinh ngày 06/12/1973, số hộ chiếu K05855887 không thuộc diện cấp giấy phép lao động (không thuộc trường hợp có chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp).

- Số người lao động chưa tham gia BHXH bắt buộc, BHYT: 0 người.

- Tiền lương tham gia BHXH bắt buộc, BHYT là mức tiền lương ghi trong hợp đồng lao động.

- Số tiền phải đóng cho cơ quan BHXH trong thời kỳ thanh tra: 2.065.373.053 đồng; số tiền đã đóng cho cơ quan bảo hiểm xã hội: 2.065.373.053 đồng; số tiền chậm đóng cho cơ quan BHXH tính đến hết tháng 9/2023: không.

- Việc thực hiện các chế độ BHXH cho NLĐNN: không phát sinh.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về việc làm, BHTN, NLĐNN làm việc tại Việt Nam đã được Công ty thực hiện

1.1. Đối với người lao động Việt Nam

1.1.1. Đã giao kết HĐLĐ với 450/450 người lao động diện phải ký HĐLĐ.

1.1.2. Đã chi trả trợ cấp thôi việc cho 224 người lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc với tổng số tiền đã chi là 308.588.053 đồng

1.1.3. Đã lập, cập nhật, quản lý sổ quản lý lao động.

1.1.4. Đã báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm về tình hình thay đổi lao động theo quy định.

1.1.5. Đã tham gia BHTN cho 450/450 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHTN.

1.1.6. Đã trả lương cho người lao động bao gồm mức lương và các khoản bổ sung, hỗ trợ không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng.

1.1.7. Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động.

1.1.8. Đã trích tiền tham gia BHTN từ mức lương, phụ cấp phòng cháy chữa

Dynamicsoft TM **ĐNN**

Unlicensed Demo Version

For more details:

<http://www.dynamicsoft.com/>

chữa mà nộ sử dụng NLĐNN đối với từng vị trí công việc tại Nam chưa đáp ứng được và đã được chấp thuận về việc sử dụng NLĐNN đối với từng vị trí công việc.

1.2.2. Đã làm thủ tục đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lao động cho 36/36 NLĐNN thuộc diện cấp giấy phép lao động.

1.2.3. Đã thực hiện báo cáo tình hình sử dụng NLĐNN theo quy định.

1.2.4. Đã giao kết HĐLĐ với 37/37 NLĐNN thuộc đối tượng phải giao kết HĐLĐ.

1.2.5. Đã tham gia BHXH bắt buộc, BHYT cho 36/36 người thuộc đối tượng phải tham gia.

1.2.6. Đã trích tiền tham gia BHXH bắt buộc, BHYT từ mức tiền lương ghi trong hợp đồng lao động.

2. Những quy định của pháp luật về việc làm, BHTN, NLĐNN làm việc tại Việt Nam chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Nội dung HĐLĐ ghi chưa đúng theo hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể: HĐLĐ của 05 người lao động (Trần Anh Tuấn, Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Thị Thúy, Lèo Văn Tập, Hoàng Văn Hiếu), nội dung HĐLĐ ghi chưa cụ thể: các khoản hỗ trợ ghi “theo quy định của Công ty”; mục hình thức trả lương ghi “tiền mặt hoặc chuyển khoản vào ngày 15 hằng tháng” mục trang bị bảo hộ lao động ghi “các trang thiết bị bảo hộ lao động theo đặc thù công việc”.

2.2. Tham gia BHXH bắt buộc đối với lao động là ông Lam Ming Yau (thành viên Hội đồng quản trị của công ty cổ phần có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên) không thuộc diện cấp giấy phép lao động và không thuộc trường hợp cấp chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018 của Chính phủ, khoản 1 Điều 43 Luật an toàn, vệ sinh lao động.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
không.

V. HẠN CHẾ, BẮT CẬP CỦA CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN VÀ KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC: không.

VI. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Công ty

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Tổng Giám đốc Công ty niêm yết công khai kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của Công ty ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; khắc phục các sai phạm nêu tại Mục 2, Phần III Kết luận thanh tra này như sau:

- Đối với sai phạm nêu tại điểm 2.1: Công ty phải rà soát, ký phụ lục hợp đồng với người lao động đã được ký HĐLĐ đảm bảo thỏa thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

- Đối với sai phạm nêu tại điểm 2.2: Công ty khai báo cơ quan BHXH giảm đóng BHXH bắt buộc với người lao động do không thuộc đối tượng phải tham gia.

2. Đối với BHXH thành phố Hải Phòng

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu Giám đốc BHXH thành phố Hải Phòng chỉ đạo BHXH huyện An Dương chấm dứt việc thu BHXH bắt buộc không đúng đối tượng; hoàn trả tiền BHXH bắt buộc đã thu không đúng của người sử dụng lao động và người lao động nêu tại điểm 2.2, Mục 2, Phần III Kết luận thanh tra này.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết luận này, Tổng giám đốc Công ty thực hiện xong các kiến nghị báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện kiến nghị nêu trên, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận: *D*

- Công ty (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Cục Việc làm (để p/h);
- Sở LĐTBXH thành phố Hải Phòng (để p/h);
- BHXH thành phố Hải Phòng (để t/h);
- Công TTĐT Bộ;
- Trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Thị Hồng Diệp